TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 331/2018/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 22 tháng 03 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 1346/2017/HNST ngày 10 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Ông Phạm Quang T- sinh năm: 1988

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện E, tỉnh Đăk Lăk.

Bị đơn: Bà Hồ Thị Bình T - sinh năm 1988

Địa chỉ: Số 57/4A đường C, Phường M, quận G, Tp.HCM.

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 03 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phạm Quang T- sinh năm: 1988

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện E, tỉnh Đăk Lăk.

Bị đơn: Bà Hồ Thị Bình T - sinh năm 1988

Địa chỉ: Số 57/4A đường C, Phường M, quận G, Tp.HCM.

Giấy chứng nhận kết hôn cấp ngày 15/02/2016 của UBND xã C, huyện E, tỉnh Đăk Lăk hết hiệu lực.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Quang T và Bà Hồ Thị Bình T thuận tình ly hôn.

- V con chung: Giao con chung tên Phạm Quang Ngọc M sinh ngày 15/04/2016 cho bà T nuôi dưỡng. Ông T không cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho ông T đến khi bà T có yêu cầu.

Ông Phạm Quang T được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì lợi ích con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

- Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm hòa giải thành là 150.000 đồng, ông T tự nguyện chịu. Ông T đã nộp đủ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2017/0027611 ngày 10/10/2017; Hoàn lại cho ông T 150.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2017/0027611 ngày 10/10/2017 của Cục thi hành án quận Gò Vấp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tp. HCM;
- VKS quận Gò Vấp;
- Các đương sự;
- UBND xã C, huyện E, Tỉnh Đăk Lăk.;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huy Hoàng